

Số: 74/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 27 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban
Tờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2021/TLST-
HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,
gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Minh T** sinh năm 1987

Địa chỉ: 129/84/9, Trần Vĩnh K, phường An B, quận N, thành phố C.

Địa chỉ liên hệ: Tổ 9, ấp Mỹ L, xã Mỹ K, huyện Phong Đ, thành phố C.

Bà **Lê Anh T** sinh năm 1990

Địa chỉ: 129/84/9, Trần Vĩnh K, phường An B, quận N, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T, bà Lê Anh T xin được thuận
tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất con chung Nguyễn Lê Quốc K (nam) sinh
ngày 01/5/2010 và Nguyễn Lê Quốc T (nam) sinh ngày 06/4/2013 do ông Nguyễn
Minh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, bà Lê Anh T không cấp dưỡng
nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Lê Anh T
không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của đương sự không
có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà Lê Anh T tự nguyện nộp toàn
bộ lệ phí và đồng ý khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp sang thành lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Minh T, bà Lê Anh T xin được thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Thống nhất con chung Nguyễn Lê Quốc K (nam) sinh ngày 01/5/2010 và Nguyễn Lê Quốc T (nam) sinh ngày 06/4/2013 do ông Nguyễn Minh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, bà Lê Anh T không cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Lê Anh T không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh T, bà Lê Anh T, mỗi người chịu 150.000 đồng. Bà Lê Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí và đồng ý khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 003781 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố C;
- VKSND quận N;
- UBND phường ĐKKH;
- Chi cục THADS quận N;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Trinh